

Mời các bạn cùng tham khảo hướng dẫn giải Bài tập trắc nghiệm Ngữ Văn 6 Bài **So sánh** hay, ngắn gọn được chúng tôi chọn lọc và giới thiệu ngay dưới đây nhằm giúp các em học sinh tiếp thu kiến thức và củng cố bài học của mình trong quá trình học tập môn Ngữ Văn.

Bộ 14 câu hỏi trắc nghiệm Ngữ văn lớp 6 Bài So sánh

Câu 1: Có những kiểu so sánh nào?

- A. So sánh tương đồng và so sánh tương hỗ.
- B. So sánh ngang bằng, so sánh không ngang bằng.
- C. So sánh hơn, so sánh kém, so sánh nhất.
- D. So sánh hơn, so sánh kém.

Câu 2: Tình từ nào không thể kết hợp với “...như mực” để tạo thành thành ngữ?

- A. Đen
- B. Bẩn
- C. Sạch
- D. Tối

Câu 3: So sánh là gì?

- A. Là đối chiếu sự vật, sự việc này với sự vật, sự việc khác có nét tương đồng, làm tăng sức gợi hình, gợi cảm cho sự diễn đạt
- B. Là mang hai đối tượng ra so sánh với nhau
- C. Là hai sự vật, hiện tượng có nhiều nét tương đồng với nhau
- D. Hai sự vật, hiện tượng có nhiều nét tương cận với nhau

Câu 4: Trong phép so sánh không ngang bằng:

- A. Có thể có nhiều từ phủ định
- B. Nhất thiết phải có từ phủ định

C. Không nhất thiết phải có từ phủ định

D. Phải có từ phủ định

Câu 5: Nội dung câu: “Trẻ em như búp trên cành/ Biết ăn biết ngủ biết học hành là ngoan” là gì?

A. Khen ngợi trẻ em biết ăn, biết chơi

B. Trẻ em là những người nhỏ bé, yếu đuối cần được bảo vệ chăm sóc

C. Trẻ em cần được tạo điều kiện ăn, chơi, học tập

D. Cả B và C

Cho đoạn thơ sau trả lời cho câu hỏi từ 6-9

Cổ tay em trắng...

Đôi mắt em liếc ... dao cao

Miệng cười... hoa ngâu

Cái khăn đội đầu như thề

Câu 6: Điền vào chỗ còn trống trong đoạn thơ trên:

A. trắng- nhìn-giống-màu đỏ

B. tinh- giống- chúm chím- rất đẹp

C. như ngà- như là- như thề- hoa sen

D. như ngà- như là- giống là- xinh xinh

Câu 7: Sau khi hoàn thành vào chỗ trống của đoạn thơ, có bao nhiêu so sánh trong các câu thơ trên?

A. Ba

B. Bốn

C. Năm

D. Sáu

Câu 8: Tác dụng của phép so sánh trong câu thơ trên là gì?

- A. Gợi hình, biểu cảm, miêu tả sự vật, sự việc cụ thể, sinh động
- B. Chỉ có tác dụng làm rõ hình thức bên ngoài của đối tượng được miêu tả
- C. Làm cho câu văn trở nên hơi đùa đả và bóng bẩy.
- D. Không có tác dụng gợi cảm.

Câu 9: Từ nào thích hợp điền vào dấu [.....] để hoàn thiện câu tục ngữ: "[.....] như chính trôi sông"

- A. Lập lò.
- B. Lĩnh kinh.
- C. Đùng đình.
- D. Rập rình.

Câu 10: Dòng nào thể hiện cấu trúc của phép so sánh đúng trình tự và đầy đủ nhất?

- A. Từ so sánh, sự vật so sánh, phương diện so sánh.
- B. Sự vật được so sánh, phương diện so sánh, sự vật so sánh.
- C. Sự vật được so sánh, từ so sánh, sự vật so sánh.
- D. Sự vật được so sánh, phương diện so sánh, từ so sánh, sự vật so sánh.

Câu 11: Biện pháp so sánh trong câu “Dòng sông Năm Căn mênh mông, nước ầm ầm đổ ra biển ngày đêm như thác, cá bơi hàng đàn đen trũi nhô lên hụp xuống như người bơi ếch giữa những đầu sóng trắng” có tác dụng gì?

- A. Người đọc dễ tưởng tượng ra khung cảnh dòng sông Năm Căn mênh mông sóng nước
- B. Khiến câu văn trở nên sinh động hơn, người đọc dễ tưởng tượng ra khung cảnh tự nhiên

- C. Giúp nhà văn thêm gần gũi với độc giả
- D. Câu văn trở nên giàu hình tượng hơn.

Câu 12: Mô hình cấu tạo đầy đủ của một phép so sánh gồm?

- A. Vế A, vế B, từ ngữ chỉ phương diện so sánh (có thể lược bớt)
- B. Vế A, từ ngữ chỉ phương diện so sánh
- C. Vế B, từ ngữ chỉ phương diện so sánh
- D. Vế A, vế B

Câu 13: Trong các câu văn dưới đây, câu nào không sử dụng phép so sánh?

- A. Trên gác cao nhìn xuống, hồ như một chiếc gương bầu dục lớn, sáng long lanh
- B. Cầu Thê Húc màu son, cong cong như con tôm, dẫn vào đền Ngọc Sơn
- C. Rồi cả nhà- trừ tôi- vui như tết khi bé Phương, qua giới thiệu của chú Tiến Lê được mời tham gia trại thi vẽ quốc tế
- D. Mặt chú bé tỏa ra một thứ ánh sáng rất lạ.

Câu 14: " Những động tác thả sào, rút sào rập ràng nhanh như cắt. Thuyền có lán lên. Dạng Hương Thư như một pho tượng đồng đúc, các bắp thịt cuồn cuộn, hai hàm răng cắn chặt, quai hàm bạnh ra, cặp mắt nảy lửa ghì trên ngọn sào giống như một hiệp sĩ của Trường Sơn oai linh hùng vĩ. Dạng Hương Thư đang vượt thác khác hẳn dạng Hương Thư ở nhà, nói năng nhỏ nhẹ, tính nết nhu mì, ai gọi cũng vâng vâng dạ dạ."

(Vượt thác, sgk Ngữ văn 6, tập2)

Trong đoạn văn trên, tác giả đã mấy lần sử dụng phép so sánh?

- A. Bốn lần.
- B. Hai lần.
- C. Năm lần.
- D. Ba lần.

Đáp án bộ 14 bài tập trắc nghiệm Văn 6 Bài So sánh

1 - B

2 - C

3 - A

4 - C

5 - D

6 - C

7 - B

8 - A

9 - C

10 - D

11 - A

12 - A

13 - D

14 - A

CLICK NGAY vào **TẢI VỀ** dưới đây để download giải Câu hỏi trắc nghiệm Văn 6 Bài **So sánh** ngắn gọn, hay nhất file pdf hoàn toàn miễn phí.